

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 636/QĐ-LĐTBXH ngày 05/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ của lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 129/TTr-SLĐTBXH ngày 17/5/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính mới ban hành và 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 08/6/2016 (kèm theo danh mục).


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế 01 thủ tục hành chính cấp tỉnh (STT 11) tại phần Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1461/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích và thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của ngành Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VIC);
- Cục KSTTHC, VPCP (CSDLQGTTTHC);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh (VIC);
- Các PVP UBND tỉnh (VIC);
- Sở Thông tin và Truyền thông (VIC);
- Công Thông tin điện tử tỉnh (VIC);
- KGVX (Đ, VIC), CCHC (Đời66, VIC);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Thân Đức Hưởng

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH
VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH CÀ MAU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*



Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính
I.	Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 08/6/2016		
1.	T-CMU-287197-TT	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động

Cấp tỉnh: Tổng số có 01 thủ tục hành chính bị sửa đổi, bổ sung./.

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH/ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN
LIANG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH CÀ MAU**



Ban hành theo Quyết định số 901 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

Số TT	thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau), sau đây viết tắt cách thức thực hiện, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính là “Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau”.</p> <p>2. Hoặc nộp trực tuyến tại Trang Một cửa điện tử của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, địa chỉ website http://soldtbxh.dvctt.camau.gov.vn, nếu đủ điều kiện và có giá trị như nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, sau đây viết tắt là “Trực tuyến”.</p> <p>3. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau: - Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút. - Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.</p>						
1	Cấp Giấy phép hoạt động cho	Trong thời hạn 21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, thẩm định trình Ủy ban nhân dân	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau;	Không	Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/03/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp




	<p>tính trong thời hạn 16 ngày làm việc (cắt giảm 04/20 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%);</p> <p>Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cấp giấy phép trong thời hạn 05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 28,57%), kể từ ngày nhận văn bản trình của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.</p>	<p>cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (thực hiện thí điểm cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3). 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. 		<p>Điều 54 Bộ luật lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động</p>	<p>theo số hồ sơ “BLĐ-TBVXH-286420” của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội</p>
<p>2</p> <p>Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động</p>	<p>Trong thời hạn 21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong thời hạn 16 ngày làm việc (cắt giảm 04/20 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%); - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cấp giấy phép trong thời hạn 05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 28,57%), 	<p>Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (thực hiện thí điểm cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3). 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. 	<p>Không</p>	<p>Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/03/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “BLĐ-TBVXH-286421” của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội</p>



		kể từ ngày nhận văn bản trình của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.					
3	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Trong thời hạn 21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong thời hạn 16 ngày làm việc (cắt giảm 04/20 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%); - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cấp giấy phép trong thời hạn 05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 28,57%), kể từ ngày nhận văn bản trình của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (thực hiện thí điểm cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.	Không	Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/03/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “BLĐ-TBVXH-286422” của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
4	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho	Trong thời hạn 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, thẩm định trình Ủy ban nhân dân	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau;	Không	Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/03/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp



		<p>trong thời hạn 08 ngày làm việc (cắt giảm 02/10 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%);</p> <p>Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cấp giấy phép trong thời hạn 05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 28,57%), kể từ ngày nhận văn bản trình của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.</p>	<p>cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (thực hiện thí điểm cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3). 	<p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>		<p>Điều 54 Bộ luật lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động</p>	<p>theo số hồ sơ “BLĐ-TBVXH-286423” của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội</p>
5	<p>Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động</p>	<p>Trong thời hạn 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong thời hạn 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%); - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cấp giấy phép trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản trình của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 	<p>Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (thực hiện thí điểm cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3). 	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau;</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>	Không	<p>Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/03/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “BLĐ-TBVXH-286424” của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội</p>

6	 ký nội quy lao động của các doanh nghiệp	Trong thời hạn 04 ngày làm việc (cắt giảm 03/07 ngày, tỷ lệ cắt giảm 42/86%), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (thực hiện thí điểm cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	- Bộ Luật lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012 của Quốc Hội; - Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “B-BLD-286142” của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
---	--	--	---	---	-------	---	---

Cấp tỉnh: Tổng số có 05 thủ tục hành chính mới ban hành và 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung./.

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH VÀ TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 901 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính			
		Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh	
		Có	Không	Có	Không
I	CẤP TỈNH				
*	Lĩnh vực Lao động, tiền lương	06	0	06	0
1.	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	X		X	
2.	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	X		X	
3.	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	X		X	
4.	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	X		X	
5.	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	X		X	
6.	Đăng ký nội quy lao động của các doanh nghiệp	X		X	

Tổng cộng có 06 thủ tục hành chính cấp tỉnh./.